

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-ST
Ngày: 07 – 4 – 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kính.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST-HS, ngày 22/3/2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn B.H (tên gọi khác: H), sinh năm: 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (HKTT: Số 451/19B A.D.L, Phường G, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn M và bà Nguyễn Thị Kim L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Thái Cẩm H, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Số 43A/8 D.N, Phường H, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, lúc 23 giờ, ngày 20/02/2020, Công an Phường 4, Quận 8 tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 204 khách sạn T.N (số 635 T.Q.B, Phường S, Quận B); lúc này, trong phòng có Huỳnh Văn B.H và Nguyễn Trung H. Trong lúc kiểm tra, B.H tự lấy ra từ đầu giường 01 hộp thiếc màu đen có in chữ “HẢI TRIỀU” giao nộp, bên trong hộp thiếc có 01 gói nylon bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 12 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 hộp nhựa màu trắng đỏ có in chữ “Skittles” bên trong có 36 gói nylon chứa tinh thể không màu. Huỳnh Văn B.H KH nhận toàn bộ số tinh thể không màu là ma túy tổng hợp dùng để sử dụng cho bản thân; nên Công an dẫn giải H cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 4, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn tạm giữ của H: 02 điện thoại di động, 01 xe gắn máy biển số 59L1-293.XX, 01 cân tiểu ly, 01 cây kéo, 50 gói nylon rỗng, 01 đoạn ống nhựa vót nhọn một đầu, 01 bình sử dụng ma túy đá. Sau đó, toàn bộ vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo Bản kết luận giám định số 355/KLGD-H ngày 28/02/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Văn B.H và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 bên trong có:

- 01 hộp thiếc màu đen có chữ “HẢI TRIỀU” bên trong có:

- + Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (để trong 01 gói nylon), (Ký hiệu mẫu m1) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,3573g (ba phẩy ba năm bảy ba gam), loại Methamphetamine.

- + Tinh thể không màu trong 12 gói nylon (Ký hiệu mẫu m2) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 24,8739g (H bốn phẩy tám bảy ba chín gam), loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu trong 36 gói nylon (để trong 01 hộp nhựa màu trắng có nắp màu đỏ có chữ “Skittles”), (Ký hiệu mẫu m3) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 12,9307g (mười H phẩy chín ba không bảy gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Văn B.H khai nhận: Do nghiện ma túy, H thường liên hệ mua ma túy của một người đàn ông tên L (không rõ lai lịch) ở khu vực chung cư T.H, Quận T để sử dụng. Thông qua mạng xã hội, B.H quen biết với Nguyễn Trung H. Vào khoảng 12 giờ, ngày 19/01/2020, H liên hệ gặp L mua ma túy tổng hợp với giá 2.000.000 đồng. L đồng ý và bán cho H 54 gói ma túy tổng hợp cùng dụng cụ phân chia ma túy gồm: Cân tiểu ly, kéo, gói nylon rỗng, đoạn ống nhựa. H bỏ số ma túy và dụng cụ vào 01 hộp nhựa (có nắp màu đỏ) cất giữ và đã sử dụng hết 17 gói, còn lại 37 gói. Đến 12 giờ, ngày 30/01/2020, H tiếp tục liên hệ gặp L mua ma túy tổng hợp với giá 10.000.000 đồng. L đồng ý và bán cho H 01 túi nylon bên trong có 13 gói ma túy tổng hợp. H bỏ số ma túy mua được vào hộp nhựa cất giữ để sử dụng. Vào khoảng 18 giờ, ngày 20/02/2020, H mang số ma túy mua được để trong 01 hộp thiếc màu đen có in chữ “HẢI TRIỀU” đến khách sạn T.N (địa chỉ 635 T.Q.B, Phường S, Quận B) thuê phòng 204, rồi rủ Nguyễn Trung H đến phòng trên để cùng sử dụng ma túy chung. Tại phòng 204, H lấy 01 gói ma túy cùng với H sử dụng hết thì Công an Phường 4, Quận 8 đến kiểm tra hành chính, H tự lấy số ma túy để ở đầu giường, dưới nệm giao nộp cho Công an như đã nêu trên. Lời KH của Huỳnh Văn B.H phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ liên quan:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 355/2020 (Q8), chữ ký ghi tên Huỳnh Văn B.H, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký ghi tên Giám định viên Phan Hoàng Trạc;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng-bạc gắn sim số 0909061906, số Imei: Không có và 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen gắn sim số 0906000575, số Imei: Không có: Là tài sản của Huỳnh Văn B.H và đã dùng để liên lạc mua ma túy.

- 01 cân tiểu ly, 01 cây kéo, 50 gói nylon rỗng, 01 đoạn ống nhựa vót nhọn một đầu (là dụng cụ Huỳnh Văn B.H phân chia ma túy) và 01 bình nhựa gắn ống thủy tinh (dùng để sử dụng ma túy).

- Xe gắn máy biển số 59L1-293.XX, số máy: VUAAD-040405, số khung: ADBD-040405: Qua điều tra xác minh do bà Thái Cẩm H đứng tên đăng ký, hiện bà Hồng đã bán nhà đi đâu không rõ. Huỳnh Văn B.H kH chiếc xe trên mua tại một cửa hàng xe gắn máy cũ (không rõ địa chỉ) và chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay chưa có kết quả.

Qua điều tra xác định Nguyễn Trung H không biết và không liên quan đến số ma túy của Huỳnh Văn B.H cất giấu ma túy trong phòng 204 khách sạn Thành Nguyên (như nêu trên), nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý hình sự đối với H. Tuy nhiên, H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (do B.H cung cấp), nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã bàn giao H cho Công an Phường 4, Quận 8 xử lý theo thẩm quyền.

Đối với người đàn ông tên L (là người bán ma túy cho Huỳnh Văn B.H), quá trình điều tra không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 22/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn B.H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Điểm b Khoản 3 Điều 249; Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B.H mức án:

- Từ 11 năm tù đến 13 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Huỳnh Văn B.H phải chấp hành hình phạt chung theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu lợi, nên miễn cho bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 355/2020 (Q8), chữ ký ghi tên Huỳnh Văn B.H, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Phan Hoàng Trạc vì qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 cây kéo, 50 gói ny lon rỗng, 01 đoạn nông nhựa vuốt nhọn 01 đầu, 01 bình nhựa gắn ống thủy tinh vì có liên quan vụ án và không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 cân tiểu ly; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng – bạc, gắn sim liên lạc số 0909061906, số Imei: Không có; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen, gắn sim liên lạc số 0906000575, số Imei: Không có. (Vì tất cả có liên quan vụ án và có giá trị sử dụng).

+ 01 xe gắn máy biển số 59L1-293.XX, số máy: VUAAD-040405, số khung: ADBD-040405: Hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp và bị cáo H đã sử dụng làm phương tiện phạm tội; nên cần tiếp tục đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn B.H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Huỳnh Văn B.H là 41,1619 gam, loại Methamphetamine.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Huỳnh Văn B.H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo qua giám định là Methamphetamine có tổng khối lượng là 41,1619 gam, nên thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định

khung hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà bị cáo phải chịu.

[3] Ngoài ra, bị cáo Huỳnh Văn B.H đã lấy địa điểm nơi quản lý của mình (phòng 204 khách sạn T.N (số 635 T.Q.B, Phường S, Quận B) để tổ chức cho đối tượng Nguyễn Trung H (là bạn bè quen biết của bị cáo ngoài xã hội và là người nghiện ma túy) sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Huỳnh Văn B.H là người trực tiếp cung cấp ma túy, các dụng cụ cần thiết cho việc sử dụng ma túy. Vì vậy, bị cáo Huỳnh Văn B.H đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà bị cáo phải chịu.

Trong vụ án này, bị cáo là người chịu toàn bộ trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Trong lần xét xử này, bị cáo Huỳnh Văn B.H phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt theo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Huỳnh Văn B.H là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung:

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Nhưng xét thấy bị cáo Huỳnh Văn B.H phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- + 01 gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 355/2020 (Q8), chữ ký ghi tên Huỳnh Văn B.H, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Phan Hoàng Trạc: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 cây kéo, 50 gói ny lon rỗng, 01 đoạn nông nhựa vuốt nhọn 01 đầu, 01 bình nhựa gắn ống thủy tinh: Có liên quan vụ án và không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 cân tiểu ly ; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng – bạc, gắn sim liên lạc số 0909061906, số Imei: Không có; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen, gắn sim liên lạc số 0906000575, số Imei: Không có: Tất cả có liên quan vụ án và có giá trị sử dụng, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 chiếc xe gắn máy biển số 59L1-293.XX, số máy: VUAAD-040405, số khung: ADBD-040405: Hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp và bị cáo Huỳnh Văn B.H là người đang quản lý, sử dụng và đã sử dụng làm phương tiện phạm tội; nên cần tiếp tục đăng thông báo công kH trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với Nguyễn Trung H không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý. Tuy nhiên, Nguyễn Trung H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã bàn giao Nguyễn Trung H cho Công an Phường 4, Quận 8 xử lý theo thẩm quyền.

[11] Đối với người đàn ông tên L (là người bán ma túy cho bị cáo Huỳnh Văn B.H), quá trình điều tra không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b Khoản 3 Điều 249; Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn B.H 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (H) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 (H) tội là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 21/02/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Văn B.H.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 355/2020 (Q8), chữ ký ghi tên Huỳnh Văn B.H, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Phan Hoàng Trạc; 01 (một) cây kéo, 50 (năm mươi) gói ny lon rỗng, 01 (một) đoạn nông nhựa vuốt nhọn 01 đầu, 01 (một) bình nhựa gắn ống thủy tinh.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) cân tiểu ly; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng – bạc, gắn sim liên lạc số 0909061906, số Imei: Không có và 01

(một) điện thoại di động hiệu Realme màu đen, gắn sim liên lạc số 0906000575, số Imei: Không có.

+ Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công KH trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 (một) xe gắn máy biển số 59L1-293.XX, số máy: VUAAD-040405, số khung: ADBD-040405; nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập tháng 10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Văn B.H phải chịu số tiền là 200.000 đồng (H trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng TrúC